

Số: 79/2022/QĐST - HNGĐ

C, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 563/2022/TLST - HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Kim L, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trần Văn B, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thạch Thị Kim L với ông Trần Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Thạch Thị Kim L với ông Trần Văn B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Trần Ngọc Thạch A, sinh 10/01/2019 hiện đang sống với bà L. Khi ly hôn, bà Thạch Thị Kim L và ông Trần Văn B tự nguyện thỏa thuận giao bà L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Thạch A.

Sau khi ly hôn, ông Trần Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông Trần Văn B có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Thạch Thị Kim L và ông Trần Văn B tự nguyện thỏa thuận là ông Trần Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Ngọc Thạch A mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:* Bà Thạch Thị Kim L và ông Trần Văn B khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Thạch Thị Kim L tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0013634, ngày 14 tháng 11 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà L phải chịu, do đó bà L không phải nộp. Số tiền còn lại được hoàn trả bà L.

Ông Trần Văn B tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh